

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2008

A. GIỚI THIỆU CHUNG:

I./ QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH:

Công ty CP Du lịch và Thương mại DIC được thành lập trên cơ sở sáp nhập hoá Công ty DIC Du lịch thu cước Công ty du lịch Phát triển – Xây dựng theo Quyết định số 135/QĐ - BXD ngày 13/01/2006.

Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC được thành lập và hoạt động theo Giấy phép kinh doanh số 4903000405 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp ngày 27/07/2007:

- Vốn điều lệ của Công ty là: 75.000.000.000, đồng (Bảy mươi lăm tỷ đồng)
- Địa chỉ trụ sở chính: 169 Thùy Vân, P.8, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
- Điện thoại: (064) 3525275 - 3525858 Fax: (064) 3525274 - 3853703
- Email: info@dictt.com.vn
- Website: <http://www.dictt.com.vn>
- Mã số thuế : 3500592920

II./ NGÀNH NGHỀ KINH DOANH:

- Kinh doanh khách sạn, du lịch; Vận chuyển hành khách nội địa, quốc tế; Vận chuyển hành khách du lịch quốc tế; Kinh doanh dịch vụ du lịch nội địa và ngoài nước;

- Đại lý vé máy bay, tàu hỏa, tàu cánh ngầm.

- Kinh doanh xăng dầu, kinh doanh các thiết bị phòng công nghiệp; Kinh doanh gas; Kinh doanh thương mại, hàng hoá dùng cho sản xuất và tiêu dùng.

III./ MỤC TIÊU VÀ NHẬN ĐỊNH PHÁT TRIỂN:

1./ Mục tiêu:

- Kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn của các công ty.

- Xây dựng và phát triển Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC trở thành một trong những doanh nghiệp hàng đầu của khu vực Miền Đông Nam Bộ trong lĩnh vực kinh doanh du lịch và thương mại.

- Xây dựng thương hiệu **DIC T&T, DICSTAR, CAP SAINT JACQUES, DIC TRAVEL** trở thành những thương hiệu hàng đầu về du lịch và dịch vụ du lịch.

2./ Nhận định phát triển:

- Tập trung phát triển du lịch và dịch vụ du lịch là ngành nghề kinh doanh chính và nền tảng cơ bản cho mọi hoạt động kinh doanh khác.

- Phát triển hoạt động kinh doanh thương mại, phân phối hàng hoá tiêu dùng có hệ thống và tập trung chuyên nghiệp hoá lĩnh vực hoạt động kinh doanh này.

- Tập trung hoạt động liên doanh, liên kết, hợp tác khai thác kinh doanh các điểm đến khách sạn, khu du lịch cao cấp với tiềm năng là những cán bộ quản lý, nhân viên giàu kinh nghiệm, giỏi chuyên môn nghiệp vụ và am hiểu quy trình quản lý và vận hành công việc.

B. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC

I. THU NHẬP VÀ KHÓ KHĂN:

1./ Thu nhập:

- Công ty có phần Du lịch và Thương mại DIC hoàn tất tiến trình chuyển đổi và chính thức hoạt động theo hình thức công ty có phần cùng với các cán bộ quản lý, nhân viên nghiệp vụ có nhiệm vụ kinh doanh; hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật khang trang; vị trí địa lý thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Uy tín và thương hiệu của Khách sạn Cap Saint Jacques, DIC Star có nhiệm vụ khách hàng biết đến và tín nhiệm.

- Trong năm ngành Du lịch tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã chú trọng vì cứu trợ người bán hình ảnh du lịch của tỉnh nhà để lấy niềm tin trong lòng du khách và tìm kiếm “**an toàn, tiết kiệm và thân thiện**” và công bố “**Những thách thức của du lịch Bà Rịa – Vũng Tàu**”.

- **Giới vô cùng vua trẻ thế giới** để tổ chức tại Bà Rịa – Vũng Tàu từ ngày 19/10/2008 đến hết ngày 31/10/2008 là các hội du lịch tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giới thiệu người bán hình ảnh tỉnh, con người, văn hoá truyền thống của dân tộc và văn bản về ông ở trên thế giới, là các hội các doanh nghiệp ngành du lịch tỉnh nhà gia tăng doanh thu, thu nhập.

2./ Khó khăn:

- Tình hình kinh tế - xã hội năm 2008 có nhiều biến động: Kinh tế nền công nghiệp khó khăn: Giá cả các mặt hàng chủ yếu tăng cao, thị trường tài chính - tiền tệ - ngân hàng biến động phức tạp, lãi suất ngân hàng tăng đột biến.

- Sự tàn phá của môi trường du lịch và tình trạng thiếu nhân lực ra thị trường xuyên trong năm đã gây ra những khó khăn không nhỏ cho hoạt động kinh doanh du lịch.

- Do những biến động của tình hình kinh tế - xã hội nên lượng khách du lịch và Vũng Tàu ít hơn so với các năm trước.

II./ CÔNG TÁC TỔCHỨC QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP:

1./ Công tác tổ chức hành chính:

- Ban hành các nội quy, quy chế vật chất hoạt động trong công ty có phần.

- Sự phân bổ nhân lực kinh doanh, bổ sung nhân lực vào các bộ phận có năng lực, phẩm chất tốt, tinh thần trách nhiệm cao, nhiệm vụ các chức vụ quản lý quản trị nhân sự, quản lý hành kinh doanh và quản lý doanh nghiệp, xây dựng đội ngũ nhân viên nghiệp vụ và thành thạo ngoại ngữ, yêu ngành nghề và có ý thức trách nhiệm.

- Thực hiện giao khoán giá trị lợi nhuận cho các nhân viên trực tiếp quản lý nhân viên doanh thu và kết quả hoạt động SXKD.

- Tổ chức thi tay nghề nâng cao kỹ năng cho toàn bộ CB CNV của Công ty CP Du lịch và Thương mại DIC.

- Tham mưu cho ban giám đốc công ty trong việc hoạch định chiến lược và phát triển công nghệ để kết hợp với phương pháp kinh doanh công nghệ quản trị nhân sự để phát triển kinh doanh chuyên môn, nghiệp vụ, nội quy lao động của các phòng ban.

2./ Công tác kế hoạch - kinh doanh:

- Tổng công tác tiếp thị, marketing nghiên cứu thị trường, thu thập và phân tích thông tin và đưa ra các giải pháp kinh doanh có hiệu quả.
- Không ngừng hoàn thiện chất lượng sản phẩm, chất lượng phục vụ, thường xuyên nghiên cứu làm mới sản phẩm, làm mới dịch vụ, tạo ra sản phẩm mới, lôi cuốn và giữ chân khách hàng;
- Giữ vững uy tín, chất lượng và không ngừng nâng cao mối quan hệ với các tổ chức, công ty, xí nghiệp, ... là khách hàng quen của Công ty;
- Kết hợp chặt chẽ với các công ty du lịch, các hãng kinh doanh du lịch lành mạnh trong nước và quốc tế hình thành từng nhóm liên kết kinh doanh du lịch nhằm tối đa lợi ích cho người khách hàng;
- Chú trọng công tác nghiên cứu, phân tích nhu cầu của khách hàng và ý muốn công tác tiếp thị hàng theo nhóm thị trường khách hàng;
- Hợp tác với các tác giả nổi tiếng và các nhà sản xuất hàng hoá tiêu dùng quốc gia, tiêu thụ sản phẩm phát triển các hình thức kinh doanh khách sạn của công ty.

3./ Công tác tài chính – kế toán.

- Ban hành quy định quản lý tài chính và các văn bản hướng dẫn trong công ty có hiệu lực.
- Quy định chế độ báo cáo tình hình kinh doanh với các đơn vị bộ phận trong công ty.
- Lập và giao chi tiêu kế hoạch tài chính trong công ty có hiệu lực.
- Thường xuyên kiểm tra giám sát việc thực hiện kế hoạch giao.
- Xây dựng và áp dụng chế độ quy định, phôi trong việc giao và thực hiện kế hoạch chi tiêu cá nhân và từng đơn vị, bộ phận trực thuộc.
- Xây dựng kế hoạch tài chính trung và dài hạn nhằm đảm bảo luôn chủ động về vốn cho quá trình kinh doanh, coi trọng công tác thu hồi công nợ của khách hàng; luân chuyển vốn hiệu quả;

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2008:

1./ Tình hình sản xuất kinh doanh:

a./ Kết quả sản xuất kinh doanh:

- Tổng doanh thu năm 2008 là: **188.173.495.270** đồng, tăng 107,47% kế hoạch;
- Lợi nhuận trước thuế năm 2008 là 4.105.814.077 đồng, tăng 72,03% kế hoạch. Lợi nhuận năm 2008 chỉ đạt kế hoạch nhờ do một số nguyên nhân chính như sau:
 - + Do ảnh hưởng của tình hình tài chính tín dụng thế giới và trong nước năm 2008, biến động của lãi suất tiền vay dẫn đến chi phí hoạt động tài chính của công ty năm 2008 tăng cao. Nguyên nhân của việc chi phí lãi vay tăng mạnh so với kế hoạch là do lãi suất tiền vay tăng đột biến.
 - + Doanh thu khối thông mai vượt một kế hoạch nhờ do ảnh hưởng của tình hình kinh tế chung của cả nước trong năm 2008 nên tỷ suất lợi nhuận gộp/doanh thu bù giảm sút. Trong khi nội hầu hết các chi phí như vận, lãi vay và chi phí tiền lương nhân công đều tăng cao.

b/. Khối kinh doanh cho thuê phòng ngủ

Trong năm 2008, doanh thu cho thuê phòng ngủ đạt: 27 tỷ 270 triệu đồng. Tổng số khách thuê phòng năm 2008 là 1.000.000 khách thuê phòng của công ty là 20.315 là 0%, chiếm 32,28% tổng là khách; số khách thuê phòng trong năm là 42.626 là 0%, chiếm 67,72% tổng là khách.

Năm 2008, Công ty đã tiếp tục đầu tư và chi trả, nâng cấp hệ thống phòng ngủ và cơ sở vật chất kỹ thuật của hệ thống khách sạn trong công ty để nâng tầm dịch vụ và chất lượng khách sạn DIC Star - Vương Tao đạt tiêu chuẩn 4 sao. Trong thời gian này, mọi số phòng ngủ đã phân bổ tại các phòng cho thuê

Ngày 23/7/2008 Tổng cục trưởng Tổng cục Du lịch ban hành Quyết định số 150/QĐ-TCDL công nhận khách sạn DIC Star - Vương Tao đạt tiêu chuẩn 4 sao. Sự kiện này, đánh dấu sự phát triển và trở nên thành công trong hoạt động kinh doanh du lịch khách sạn của công ty.

c./ Khối kinh doanh ăn uống, giải khát:

Doanh thu hoạt động giải khát năm 2008 là 20 tỷ 116 triệu đồng. Trong năm, các nhà hàng và quán ăn của công ty đã nhận được tổng cộng 130 tiêu chí và 1.220 các tiêu chí khen thưởng. Các nhà hàng và quán ăn của công ty đã được công nhận và cải thiện.

Từ tháng 02/2008, công ty đã nhận được Khách sạn Vương tao và 01 tiêu chí và 01 nhà hàng và quán ăn của công ty đã được công nhận và cải thiện.

e./ Khối kinh doanh dịch vụ giải trí biển:

Doanh thu dịch vụ giải trí biển đạt: 2 tỷ 586 triệu đồng. Trong năm, Công ty tập trung cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật khu dịch vụ biển của Xí nghiệp DIC Du lịch Biển. Bên cạnh đó, công ty đã đầu tư và chi trả, nâng cấp hệ thống phòng ngủ và cơ sở vật chất kỹ thuật của khách sạn DIC Star - Vương Tao đạt tiêu chuẩn 4 sao. Công ty đã mạnh dạn giao khoán nhà hàng và quán ăn của công ty để nâng tầm dịch vụ và chất lượng khách sạn DIC Star - Vương Tao đạt tiêu chuẩn 4 sao. Công ty đã mạnh dạn giao khoán nhà hàng và quán ăn của công ty để nâng tầm dịch vụ và chất lượng khách sạn DIC Star - Vương Tao đạt tiêu chuẩn 4 sao.

f./ Khối kinh doanh du lịch lữ hành:

Doanh thu lữ hành đạt: 5 tỷ 882 triệu đồng. Trong năm, hoạt động du lịch lữ hành tại Chi nhánh gặp nhiều khó khăn như: Nhà nước siết chặt quản lý kinh doanh, bộ phận tiếp xúc khách sạn và khách sạn khác gặp nhiều khó khăn và khó khăn; toàn bộ nhân viên tiếp xúc khách sạn đều phải thuê ngoài nên rất khó khăn trong kinh doanh.

Hoạt động kinh doanh du lịch lữ hành quốc tế tại Chi nhánh TP.HCM gặp nhiều khó khăn và khó khăn, từ đó bộ phận tiếp xúc khách sạn và khách sạn khác gặp nhiều khó khăn và khó khăn trong và ngoài DIC Group.

g./ Khoản kinh doanh thông mai:

Doanh thu khoản kinh doanh thông mai tiếp tục có số lãi tăng trở nên cao trong các loại hình kinh doanh của công ty. Doanh thu thông mai đạt 12.5 tỷ 346 triệu đồng. Các mặt hàng kinh doanh của công ty vẫn tập trung chủ yếu ở ngành hàng bia rượu, nó có giá trị khá cao đối với thông tin thị trường.

Do ảnh hưởng của tình hình kinh tế xã hội, việc tăng giá xăng dầu, giá cả rau củ và gia tăng trong khi rừng giá hàng hoá bán ra có tỷ lệ tăng giá ít hơn. Năm nay đạt mức tỷ suất lợi nhuận góp/doanh thu lớn với kinh doanh thông mai có xu hướng giảm sút làm ảnh hưởng không nhỏ đến việc hoàn thành chế độ lợi nhuận chung của công ty.

h./ Khoản kinh doanh phòng họp, cho thuê máy bơm, ki-ốt, kinh doanh taxi hoa, giở xe và các hoạt động kinh doanh khác: Doanh thu khoản phòng họp, cho thuê máy bơm, giở xe của công ty là 6 tỷ 842 triệu đồng. Số lãi của các cuộc hội nghị hội thảo lớn Công ty đã đạt chỉ tiêu trong năm là 2 cuộc hội nghị hội thảo.

2./ Những khoản đầu tư năm 2008:

- Nhà tư nhân cấp Khách sạn Vương tạo đạt tiêu chuẩn 04 sao cấp quốc gia. Trong năm Công ty tập trung cải tạo nâng cấp Nhà hàng Khách sạn Vương tạo đạt công suất phục vụ từ 800 - 1000 khách và cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật khu tiền sảnh, hệ thống phòng ngủ của khách sạn. Tổng vốn đầu tư cải tạo, nâng cấp là 8,5 tỷ đồng. Trong năm Vốn vay trung hạn ngân hàng là 5,9 tỷ đồng.

- Nhà tư nhân hệ thống mạng vi tính và xây dựng hệ thống phần mềm vi tính ứng dụng trong công tác quản lý kinh doanh chung cho Khách sạn DIC Star và Khách sạn Vương tạo Cap Saint Jacques. Tổng vốn đầu tư là 250 triệu đồng.

- Nhà tư nhân cấp cơ sở vật chất kỹ thuật, mua sắm bổ sung công cụ dụng cụ và dụng cụ tại Xí nghiệp DIC Du lịch Biển với tổng giá trị đầu tư là 650 triệu đồng.

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ẨM KẾ M TOÁN:

1./ Những nội dung kế toán:

- Công ty TNHH Kế toán Thẩm tra (VAC)
- Địa chỉ: 34F Nguyễn Trường T, TP. Vũng Tàu.
- Điện thoại: (064) 3533288 – 3533299 – 3851608.

2./ Ý kiến kế toán độc lập:

“Theo ý kiến chúng tôi, xét trên phương diện trung gian, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại DIC từ ngày 31 tháng 12 năm 2008, cũng như kết quả kinh doanh và các lưu ý liên quan chuyển tiếp trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2008, phù hợp với chu kỳ kế toán và Chế độ Kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.”

3./ Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2008:

Đơn vị tính: đồng.

CHỈ TIÊU	THỜI ĐIỂM NĂM 2008
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	188.173.495.270
2. Các khoản giảm trừ doanh thu:	128.262.036
3. Doanh thu thuần bán hàng, cung cấp dịch vụ,:	188.045.233.234
4. Giá trị hàng bán:	142.847.890.989
5. Lợi nhuận gộp bán hàng, cung cấp dịch vụ,:	45.197.342.245
6. Doanh thu hoạt động tài chính	95.067.863
7. Chi phí tài chính:	7.423.123.301
Trong đó: Chi phí lãi vay:	7.420.452.689
8. Chi phí bán hàng	30.142.282.626
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.069.416.566
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	2.657.587.615
11. Thu nhập khác:	1.638.780.021
12. Chi phí khác	190.553.559
13. Lợi nhuận khác:	1.448.226.462
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	4.105.814.077
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.149.627.942
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	0
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	2.956.186.135
18. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế /Vốn đầu tư (%)	5,47%
19. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Vốn đầu tư (%)	3,94%

4./ So sánh các chỉ tiêu chủ yếu:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Khoản năm 2008	Thực hiện năm 2008	Thực hiện/Khoản
1. Tài sản lưu động và đầu tư ngắn hạn	Tr	25.695	22.704	-
2. Tài sản cố định và đầu tư dài hạn	Tr	120.532	128.352	-
3. Doanh thu thuần	Tr	175.000	188.045	107,47%
4. Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tr	5.700	4.106	72,04%
5. Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr	4.104	2.956	72,03%
6. Vốn đầu tư	Tr	75.000	75.000	100,00%
7. Lợi nhuận trước thuế /Vốn đầu tư	%	7,6%	5,47%	71,97%
8. Lợi nhuận sau thuế /Vốn đầu tư	%	5,47%	3,94%	72,03%

5./ Các h s tài chính:

Ch tiêu	vt	N m 2007	N m 2008
a. C c u tài s n và c c u ngu n v n			
- C c u tài s n			
+ Tài s n ng n h n/T ng s tài s n	%	17,57%	15,03%
+ Tài s n dài h n/T ng s tài s n	%	82,43%	84,97%
- C c u ngu n v n			
+ N ph i tr /T ng ngu n v n	%	47,46%	47,31%
+ Ngu n v n ch s h u/T ng ngu n v n	%	52,54%	52,69%
b. Kh n ng thanh toán			
- Kh n ng thanh toán hi n hành	L n	1,78	1,0
- Kh n ng thanh toán n ng n h n	L n	1,78	1,0
- Kh n ng thanh toán nhanh	L n	1,54	0,62
c./ T su t sinh l i			
- T su t l i nhu n trên doanh thu			
+ T su t l i nhu n tr c thu trên doanh thu	%	4,51%	2,18%
+ T su t l i nhu n sau thu trên doanh thu	%	3,24%	1,57%
- T su t l i nhu n trên t ng tài s n			
+ T su t l i nhu n tr c thu trên t ng tài s n	%	1,76%	2,72%
+ T su t l i nhu n sau thu trên t ng tài s n	%	1,26%	1,96%
- T su t l i nhu n sau thu trên v n ch s h u	%	2,41%	3,72%

6./ Giá tr s sách t i th i i m 31/12/2008:

Tài s n (Tr)		Ngu n v n (Tr)	
I. Tài s n ng n h n	22.704	I. N. ph i tr	71.467
II. Tài s n dài h n	128.352	II. V n ch s h u	79.589
T ng c ng	151.056	T ng c ng	151.056

7./ T ng s c phi u theo theo t ng lo i t i th i i m 31/12/2008:

- S l ng ch ng khoán ã phát hành: 7.500.000 c ph n
Trong ó: C phi u ph thông: 7.500.000 c ph n
- S l ng c phi u ang l u hành: 7.500.000 c ph n
Trong ó: C phi u qu : 0 c ph n
- Công ty không phát hành b t k lo i trái phi u nào.

V. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN :

1./ Công ty n m gi trên 50% v n c ph n/v n góp c a t ch c, công ty:

* Công ty C ph n ư t Phát tri n Xây d ng (DIC Corp)

- a ch : S 265 Lê H ng Phong, P8, TP. V ng tàu, t nh Bà r a – V ng tàu.

- i n tho i: 064.859248 Fax: 064.859248

- T l n m gi : 55,06% v n i ul

2./ Công ty có trên 50% v n c ph n/v n góp do công ty n m gi : Không có.

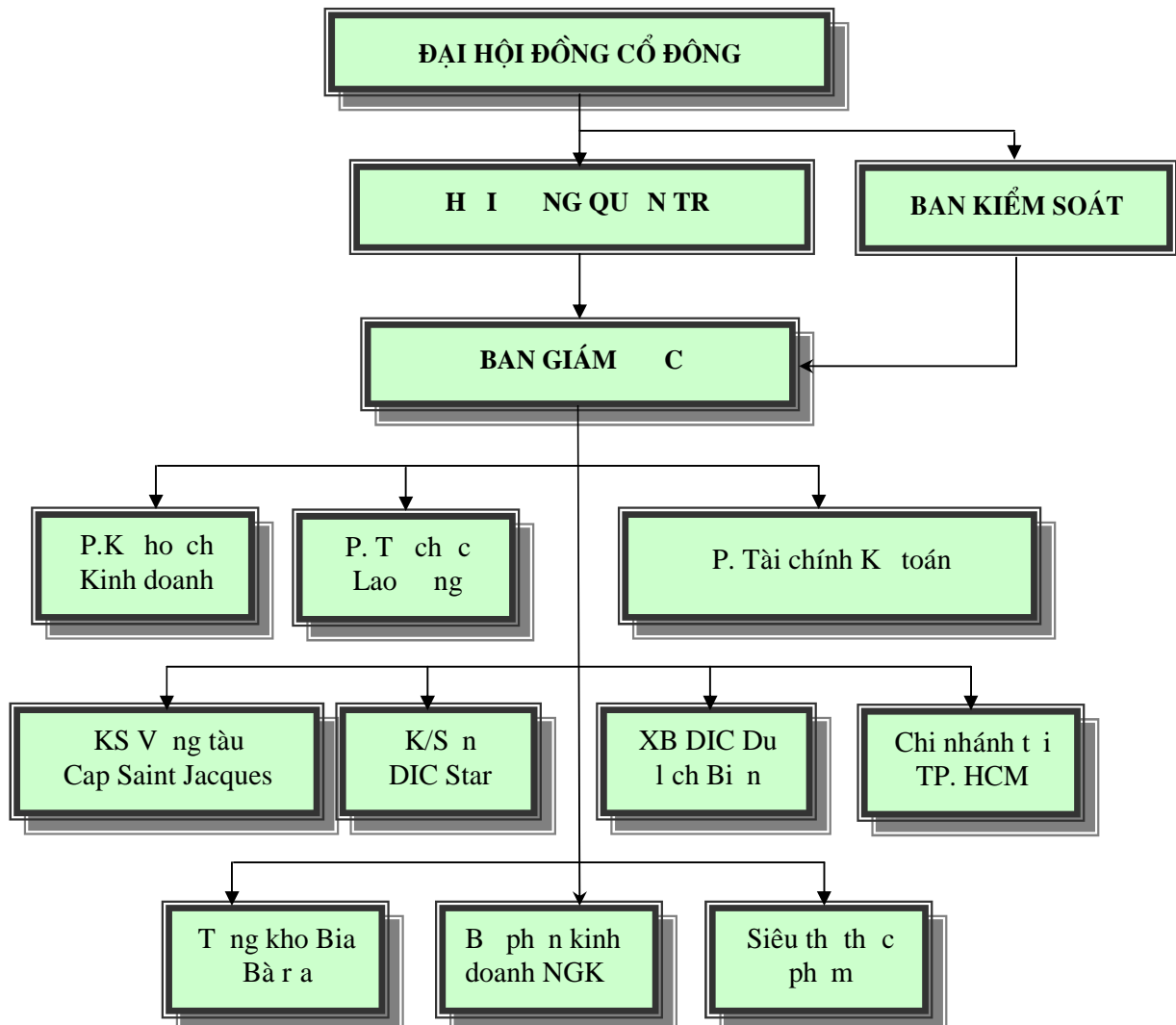
VI. T CH C VÀ NHÂN S :

1./ C c ư t ch c c a Công ty:

- Công ty c t ch c cho t ng đ i mô hình Công ty c ph n theo quy nh c a Lu t doanh nghi p.

- C c ư t ch c c a Công ty g m: i h i ng c ông, H i ng qu n tr , Ban ki m soát, Ban Giám c, 03 phòng ban ch c n ng, 04 n v tr c thu c, 01 chi nhánh và 03 b ph n tr c thu c kinh doanh th ng m i.

S T CH C



2./S 1 ng cán b , nhân viên và chính sách i v i ng i lao ng:

2.1/ S 1 ng cán b , nhân viên trong Công ty: Tính n th i i m 31/12/2008, t ng s lao ng c a Công ty là 365 ng i.

2.2/ Chính sách i v i ng i lao ng:

a./ Chính sách ào t o:

Công ty luôn cao và coi tr ng con ng i, ó là nhân t hàng u quy t nh m i thành công trong các ho t ng c a n v . Vì v y chính sách ào t o c a Công ty là:

- Vi c ào t o lao ng c th c hi n theo k ho ch. Công ty coi tr ng công tác ào t o và hu n luy n nâng cao nghi p v chuyên môn và ngo i ng ; Huy ng h p lý ngu n l c th c hi n k ho ch ào t o.

- Khuy n khích và ào t o m i i u ki n thu n l i cho nh ng ng i tài gi i phát huy kh n ng c a mình m nhi m nh ng ch c v , ch c danh cao h n.

b./ Chính sách ti n l ng:

Công ty th c hi n chính sách tr l ng theo ch c danh công vi c m nhi m cho ng i lao ng. Thu hút và khuy n khích ng i tài gi i mang h t kh n ng ph c v Công ty.

c./ Chính sách th ng:

Công ty a ra chính sách th ng hàng k , th ng t xu t cho cá nhân và t p th . Vi c xét th ng c n c vào thành tích c a cá nhân ho c t p th trong vi c th c hi n ti t kì m, hoàn thành xu t s c nhi m v c giao, t c hi u qu cao trong kinh doanh.

d./ Các ch chính sách khác i v i ng i lao ng:

Công ty th c hi n các ch b o m xã h i cho ng i lao ng theo Lu t lao ng, N i quy lao ng và Tho c lao ng t p th . Công ty luôn quan tâm n i s ng và c i thi n i u ki n cho cán b , nhân vi ên; quan tâm t i cán b công nhân viên trong các ngày l t t.

C. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

I./ H I NG QU N TR , BAN KI M SOÁT VÀ BAN GIÁM C:

1./ H i ng qu n tr :

- H i ng qu n tr Công ty g m 05 thành viên do i h i ng c ông b u, nhi m k 5 n m (2007-2011). Các thành viên H i ng qu n tr ã th c hi n nhi m v c a mình v i tình th n trách nhi m cao, có t m nhìn chi n l c, a ra các quy t nh k p th i vì l i ích cao nh t c a Công ty.

- Trong năm 2008, Hội đồng quản trị đã thực hiện cuộc họp nhằm triển khai thực hiện Nghị Quyết của Hội đồng, xem xét và đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, triển khai các dự án đầu tư ...vv.

- Thành phần Hội đồng quản trị :

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Số phần sở hữu cổ phiếu	Tỷ lệ %
Ông Phạm Văn Thành	Chủ tịch	14/07/2007	2.127.888	28,37%
Ông Nguyễn Văn Hoàn	Thành viên	14/07/2007	1.239.000	16,52%
Ông Phạm Bá Phúc	Thành viên	14/07/2007	830.477	11,07%
Ông Lê Hồng Xanh	Thành viên	20/08/2007	762.619	10,17%
Ông Nguyễn Xuân Hải	Thành viên	14/07/2007	30.000	0,40%

- Tóm tắt lý lịch Hội đồng quản trị :

*** Chủ tịch HĐQT - ÔNG PHẠM VĂN THÀNH**

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 02/8/1962
- Nơi sinh: xã Lạc, huyện Lạc, Thanh Hoá.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: xã Lạc, huyện Lạc, Thanh Hoá.
- Địa chỉ thường trú: Số 205 Hoàng Văn Thụ, P7, TP. Vũng Tàu.
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế.
- Trình độ chính trị: Cao cấp chính trị.
- Quá trình công tác:

+ Từ năm 1986 đến năm 2000 công tác tại Công ty Xây dựng Dầu khí - Xây dựng, đảm nhận các chức vụ :

- * Giám đốc khách sạn Thùy Dương
- * Phó Giám đốc XNKD nhà và DVDL, kiêm Giám đốc KS Long Hải
- * Giám đốc XN DVDL, kiêm Giám đốc KS M Trà

+ Từ năm 2000 đến nay công tác tại Công ty đầu tư phát triển - Xây dựng - Xây dựng, đảm nhận các chức vụ :

- * Giám đốc Khách sạn Vũng Tàu
- * Giám đốc Công ty DIC Du lịch
- * Chủ tịch HĐQT - Giám đốc Công ty CP DL & TM DIC

- Số phần vốn góp : 2.127.888 CP

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân: 62.888 CP
- + Cổ phần góp vốn nhà nước: 2.065.000 CP

- Nhân thân có liên quan: Không

- Quy n l i mâu thu n v i l i ích công ty: Không

*** Thành viên H QT – ÔNG NGUY N V N HOÀNH**

- Gi i tính: Nam
- Ngày tháng n m sinh: 10/9/1965
- N i sinh: Yên Tân, Ý Yên, Nam nh
- Qu c t ch: Vi t Nam
- Dân t c: Kinh
- Quê quán: Yên Tân, Ý Yên, Nam nh
- a ch th ng trú: 65 L ng Th Vinh, P.9, TP V ng Tàu
- Trình v n hóa: 12/12
- Trình chuyên môn: C nhân Kinh t

Quá trình công tác:

+ T tháng 9/93 n tháng 3/99: K i m soát vi ên thu : C c thu BR-VT

+ T tháng 4/99 n tháng 10/2005: K toán t ng h p ki êm t tr ng t ki m toán n i b , tr ng phòng TC-KT XNXD s 1, phó phòng TC-KT thu c Công ty Thi t k & XD D u khí.

+ T tháng 11/2005 n nay : Tr ng Ban ki m soát - Công ty u t phát tri n - Xây d ng - B Xây d ng.

+ Ch c v hi n nay:

* Tr ng Ban ki m soát - Công ty u t phát tri n - Xây d ng - B Xây d ng.

* Thành viên h i ng qu n tr Công ty CP Du l ch và Th ng m i DIC.

S c ph n n m gi : 1.239.000 CP

Trong ó:

- S h u cá nhân: 0 CP

- i đi n ph n v n nhà n c: 1.239.000 CP

- Nh ng ng i có liên quan: Không

- Quy n l i mâu thu n v i l i ích công ty: Không

*** Thành viên H QT - ÔNG PH M BÁ PHÚC**

- Gi i tính: Nam
- Ngày tháng n m sinh: 05/01/1976
- N i sinh: B c S n – An H i - H i Phòng
- Qu c t ch: Vi t Nam
- Dân t c: Kinh
- Quê quán: B c S n – An H i - H i Phòng
- a ch th ng trú: 705-Chung c SEAVIEW – P.10 – TP V ng Tàu
- Trình v n hóa: 12/12
- Trình chuyên môn: C nhân Ng ai ng

- Quá trình công tác:

+ T tháng 01/2001 n tháng 12/2001: Nhân vi ên phòng Kinh doanh KS V ng Tàu

+ T tháng 1/2002 n tháng 8/2003: Tr ng phòng Kinh doanh KS V ng Tàu.

+ T tháng 9/2003 n tháng 12/2005 : Tr ng phòng K h ach Kinh doanh Công ty DIC Du l ch.

+ T tháng 1/2006 n nay: Phó Giám c Công ty DIC Du l ch

+ Chức vụ hiện nay :

* Thành viên hội đồng quản trị Công ty CP Du lịch và Thương mại DIC.

* Phó Giám đốc Công ty CP Du lịch và Thương mại DIC.

- Số cổ phần nắm giữ : 830.477 CP

Trong đó:

- Sở hữu cá nhân: 5.000 CP

- Đi đến phần vốn nhà nước: 825.477 CP

- Nghề nghiệp có liên quan: Không

- Quy định mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

*** Thành viên HĐQT - ÔNG LÊ HÙNG XANH**

- Giới tính: Nam

- Ngày tháng năm sinh: 12/06/1957

- Nơi sinh: Hà Tĩnh.

- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Quê quán: Hà Tĩnh

- Địa chỉ thường trú: 391 Lê Hồng Phong, P2, Q10, HCM

- Trình độ văn hóa: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế.

- Quá trình công tác:

+1981 - 1984 : Công tác tại Trường Đại học Thương mại Hà Nội

+1984 - 2006: Công tác tại Công ty Cổ phần Sava Việt Nam (Trường phòng Thương mại - Giám đốc Marketing)

+2006 - Nay: Công tác tại Công ty Cổ phần Bia rượu Nước giải khát Sài Gòn - SABECO.

- Chức vụ hiện nay :

+ Giám đốc chi nhánh - Marketing Trường Công ty Cổ phần Bia rượu NGK Sài Gòn.

+ Phó Giám đốc Công ty TNHH 1 Thành viên TMDV Bia rượu NGK Sài Gòn

+ Chủ tịch HĐQT, kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại SABECO Miền Đông.

+ Thành viên HĐQT Công ty CP Du lịch và Thương mại DIC.

- Số cổ phần nắm giữ : 762.619 CP

Trong đó:

+ Sở hữu cá nhân: 0 CP

+ Đi đến phần vốn nhà nước: 762.619 CP

- Nghề nghiệp có liên quan:

Bà Trường Thị Bích Thanh (vợ),

Số cổ phần nắm giữ : 18.857 CP.

- Quy định mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

*** Thành viên H QT – ÔNG NGUYỄN XUÂN H I**

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 01/8/1958
- Nơi sinh: Hải Phòng - Kinh Môn - Hải Dương
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hải Phòng - Kinh Môn - Hải Dương
- Địa chỉ thường trú: 43 Tân Giang, P.2, Q. Tân Bình – TP. Hồ Chí Minh
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ QTKD, Kỹ sư hóa học
- Quá trình công tác:

+ Từ năm 1975 đến năm 1986: Bộ đội Hải quân, giáo viên, trưởng ban kế hoạch
trưởng sự vụ phòng hóa, Tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn học viên

+ Từ năm 1986 đến năm 1992: Học viên phòng hóa Liên Xô, trưởng lý hóa học quân khu 7.

+ Từ năm 1992 đến năm 2002: Giám đốc XNK, Phó Giám đốc Công ty TECAPRO - Bộ
Quốc phòng

+ Từ năm 2002 đến năm 2005: Phó Giám đốc Công ty CP TM & KDN H&F

+ Từ năm 2005 đến nay: Phó Giám đốc Công ty CP Bia SG - Bình Tây

+ Chức vụ hiện nay:

* Phó Giám đốc Công ty CP Bia SG - Bình Tây.

* Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Du lịch và Thương mại DIC.

- Số vốn góp: 30.000 CP

Trong đó:

- Số vốn cá nhân: 30.000 CP

- Số vốn góp của vợ chồng: 0 CP

- Đang nắm giữ cổ phần: Không

- Quy định mâu thuẫn lợi ích công ty: Không

2./ Ban Kiểm soát:

- Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, thành viên nhiệm vụ thay thế cho công kiểm soát hoạt động kinh doanh, hoạt động quản trị và điều hành của công ty. Ban kiểm soát họp thường kỳ quý để xem xét và đánh giá kết quả hoạt động của công ty.

- Thành viên Ban kiểm soát:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt nhiệm
Bà Hoàng Thị Hà	Trưởng ban	14 tháng 07 năm 2007
Bà Đặng Hoàng Giang	Thành viên	14 tháng 07 năm 2007
Ông Võ Xuân Thành	Thành viên	14 tháng 07 năm 2007

- Tóm tắt lý lịch Ban kiểm soát:

*** Trưởng Ban kiểm soát – Bà HOÀNG TH HÀ**

- Giới tính: N
- Ngày tháng năm sinh: 02/02/1976
- Nơi sinh: Hải Dương
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hải Dương
- Địa chỉ thường trú: 79 Hùng Vương An, P.3, TP. Vũng Tàu
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân QTKD
- Quá trình công tác: *Từ năm 1999 đến nay, Công tác tại Phòng Tài chính Kế toán Công ty Xuất Phát triển - Xây dựng (B Xây dựng.)*
- Số phần trăm nắm giữ: 0 CP
- Nghề nghiệp có liên quan: Không
- Quy định lệ mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

*** Thành viên Ban kiểm soát – Bà D NG H NG GIANG**

- Giới tính: N
- Ngày tháng năm sinh: 31/10/1976
- Nơi sinh: Vĩnh Phúc
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Vĩnh Phúc
- Địa chỉ thường trú: 105/38/17 - Ngô Quyền - P.7 - Vũng Tàu
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - + *Từ năm 1999 đến năm 2000: Kế toán Ngân hàng TMCP Vũng Tàu*
 - + *Từ năm 2000 đến năm 2003: Kế toán Xí nghiệp DIC Du lịch biển thu nhập Công ty Xuất phát triển - Xây dựng.*
 - + *Từ năm 2003 – 07/2007: Kế toán Công ty DIC Du lịch.*
 - + *Từ năm 07/2007 đến nay: Kế toán Công ty CP Du lịch và Thương mại DIC.*
- Số phần trăm nắm giữ: 550 CP
- Trong đó:
 - + Sở hữu cá nhân: 550 CP
 - + Di sản phần vốn nhà nước: 0 CP
- Nghề nghiệp có liên quan: Không
- Quy định lệ mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

*** Thành viên Ban kiểm soát – Ông Võ Văn Thành**

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 27/3/1973
- Nơi sinh: Bình Nh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Bình Nh
- Địa chỉ thường trú: A11/23A Bình Trưng Đông B, Q. Bình Tân, TP Hồ Chí Minh
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:
 - + Từ năm 1995 đến năm 1998 - Kế toán Công ty Cổ phần Thành.
 - + Từ năm 1998 đến nay - Giám đốc Công ty TNHH KTV XD & TM DQ
- Số cổ phần nắm giữ : 17.949 CP.
 - Trong đó:
 - + Số huân cá nhân: 17.949 CP.
 - + Số di sản thừa kế: 0 CP.
- Nghề nghiệp có liên quan: Không
- Quy định mâu thuẫn lợi ích công ty: Không

3./ Ban Giám đốc:

Ban giám đốc hiện hành gồm có: Giám đốc, Phó Giám đốc và trưởng các phòng ban chức năng trực thuộc công ty theo quy định của Hội đồng quản trị. Trong phạm vi quy định và trách nhiệm, Ban Giám đốc đã thực hiện hoàn thành các quy định của Hội đồng quản trị, Nghị quyết của Hội đồng. Các thành viên Ban điều hành đã sử dụng và phát huy tốt các nguồn lực con người, tài sản và lao động của Công ty.

- Các thành viên Ban Giám đốc:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Phạm Văn Thành	Giám đốc	14 tháng 07 năm 2007	
Ông Phạm Bá Phúc	Phó giám đốc	23 tháng 08 năm 2007	
Ông Đào Thanh Sơn	Kế toán trưởng	23 tháng 08 năm 2007	

- Tóm tắt lý lịch Ban giám đốc:

- * **Giám đốc - Ông Phạm Văn Thành:** Như đã trình bày phần 1.1 nêu trên.
- * **Phó giám đốc - Ông Phạm Bá Phúc:** Như đã trình bày phần 1.1 nêu trên.

*** K toán tr ng – ÔNG ÀO THANH S N.**

- Gi i tính: Nam
- Ngày tháng n m sinh: 20/07/1975
- N i sinh: TP. Thái Nguyên.
- Qu c t ch: Vi t Nam
- Dân t c: Kinh
- Quê quán: B c Ninh
- á ch th ng trú: 51B Hoàng Vi t, P6, TP. V ng tàu.
- Trình v n hóa: 12/12
- Trình chuyên môn: C nhân Kinh t .
- Quá trình công tác:

+ T 1996 – 1997: K toán s n xu t Công ty TNHH GUNZE Vi t Nam.

+ T 1997 – 1999: K i m soát viên thu Chi c c Qu n lý Th tr ng t nh BRVT.

+ T 1999 – 2001: K toán t ng h p Công ty LD Máy Xây d ng Vi t Nam – Uraltrac.

+ T 2001 – 2003: K toán viên Công ty u t Phát tri n – Xây d ng.

+ T 2003 – 07/2007: K toán tr ng Công ty DIC Du l ch thu c Công ty u t Phát tri n – Xây d ng.

+ T 07/2007 n nay: K toán tr ng Công ty CP Du l ch và Th ng m i DIC

- S c ph n n m gi : 5.000 CP

Trong ó:

+ S h u cá nhân: 5.000 CP

+ i đi n ph n v n nhà n c: 0 CP

- Nh ng ng i có liên quan: Không

- Quy n l i mâu thu n v i l i ích công ty: Không

4./ Thù lao c a thành viên H i ng qu n tr , Ban ki m soát Công ty v à chi phí ti n l ng c a Ban Giám c n m 2008:

a./ Thù lao c a thành viên H i ng qu n tr , Ban ki m soát Công ty: Th c hi n ngh quy t i h i c ông thành l p, Công ty ã chi thù lao cho H i ng qu n tr , Ban Ki m soát trong n m 2007, 2008 v i t ng s ti n là: **192.000.000 ng** (chi m 4% l i nhu n sau thu n m 2007, 2008).

b./ Chi phí ti n l ng c a Ban Giám c Công ty: T ng chi phí ti n l ng c a Ban giám c n m 2008 là: **465.750.000 ng**, thu nh p bình quân/ng i/tháng là: **9.703.125 ng**.

II./ THÔNG TIN V C ÔNG (Ch t danh sách n ngày 31/12/2008):

1./ C ông trong n c:

Danh m c	Giá tr theo m nh giá (1000)	T l (%)
1.1/ C ông là t ch c (05 c ông):		
a./ T ch c s h u t 5% v n i u l tr lên:	48.920.960	65,23%
- T ng Công ty CP u t Phát tri n Xây d ng	41.294.770	55,06%
- T ng Công ty C ph n Bia R u NGK Sài Gòn	7.626.190	10,17%

Danh mục	Giá trị theo mệnh giá (1000)	Tỉ lệ (%)
b./ Tổng cộng hưởng 5% vốn ưu đãi:	2.133.910	2,85%
- Công ty CP Bia Sài Gòn Miền Tây	1.381.530	1,84%
- Công ty CP Du lịch Tân Ninh Fiditourist	200.000	0,27%
- Công ty CP Chứng khoán Việt	552.380	0,74%
1.2/ Công nhân (298 công):	23.945.130	31,93%
a./ Cá nhân hưởng 5% vốn ưu đãi:	0	0,00%
b./ Cá nhân hưởng 5% vốn ưu đãi:	23.945.130	31,93%
Tổng cộng	75.000.000	100,00%

2./ Công nhân ngoài: Không có.

D. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2009

I./ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2009:

CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH NĂM 2009
1. Tổng doanh thu (Tr)	188.300
2. Tổng lợi nhuận trước thuế (Tr)	6.500
3. Thu nhập doanh nghiệp (Tr)	1.625
4. Lợi nhuận sau thuế (Tr)	4.875
5. Nợ ngân sách (Tr)	5.900
6. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế /Vốn ưu đãi (%)	8,7%

II./ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2009:

Đơn vị tính: Triệu đồng.

DỰ ÁN	Tổng giá trị đầu dự kiến	Kho ch đầu tư năm 2009	Nguồn vốn thực hiện	Đề kiến thời gian kết thúc dự án
I. DỰ ÁN NĂM 2008 CHUYỂN SANG:	30.000	10.000		
Dự án nâng cấp cơ sở vật chất khách sạn Khách sạn Vinh tàu Cap Saint Jacques -	30.000	10.000	Vốn vay, Vốn tự có	12/2010

D ÁN	T ng giá tr ut d kin	K ho ch ut n m 2009	Ngu n v n th c hi n	D kin th i gian k t thúc d án
DIC Star t tiêu chu n 04 sao.				
II. D ÁN UT M I:	95.000	11.000		
1. D án ut c s v t ch t k thu t, h th ng kho bãi ph c v kinh doanh th ng m i.	15.000	10.000	V n vay, V n t có	10/2010
2. D án ut m i Khách s n 04 sao, cao t 15 – 17 t ng trong khuôn viên t c a Khách s n V ng tàu.	80.000	1.000	V n vay, V n t có	12/2013
T NG C NG	125.000	21.000		

III./ NH H NG TH CHI N K HO CH N M 2009:

1. C ng c và phát tri n v ng ch c t t c ho t ng s n xu t kinh doanh ã có nh : D ch v cho thuê phòng ng , các nhà hàng n u ng, d ch v cho thuê phòng h p, h i th o,...

2. M r ng thêm m t s d ch v trong h th ng khách s n nh m t o n ên nhi u s n ph m cho du khách khi n v i khu du l ch c a công ty.

3. Nâng cao ch t l ng hàng hoá, ch t d ch v , c bi t là ch t l ng d ch v phòng ng th a mãn t i a nhu c u c a khách hàng, gia t ng t l l i nhu n g p trên l ng doanh thu và c khách hàng ch p nh n.

4. C i ti n ho t ng kinh doanh nhà hàng, n u ng gi i khát, t ch c h i ngh , li ên hoan, chiêu ãi, t ch c ám c i,... theo h ng chuyên nghi p

5. T ch c t t nh ng tour du l ch trong v à ngoài n c, xây d ng c các tour i m có th ng hi u v i các nét c tr ng riêng có c a mình. T p trung khai thác khách hàng v V ng tàu gi i thi u các khách s n, các khu du l ch c a công ty nh m nâng cao công su t bu ng phòng và gia t ng doanh s các d ch v bi n.

6. T ch c t t và phát tri n h th ng phân ph i n c gi i khát, l ng th c, th c ph m r ng kh p TP. V ng tàu.

7. Xây d ng và hoàn thi n các Khách s n DIC Star, Khách s n V ng tàu tr thành C m khách s n 04 sao có ng c p và ch t l ng ph c v hàng ut i Tp. V ng tàu.

8. Qu ng bá r ng rãi th ng hi u DIC T&T trên th tr ng thông qua vi c tài tr và tr c ti p t ch c m t s ch ng trình, s ki n trong t nh và khu v c nh : Hoa h u Quý bà, Festival bi n, các gi i bóng chuy n bãi bi n, ngày l h i bia t i bãi bi n V ng tàu,...

TM. H I NG QU N TR

PH M V N THÀNH

